

Số: 47/2023/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 26 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 325 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Nguyễn Đình T; chức vụ: Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Trần Thanh P; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 14C/UQ-NHNoNDH ngày 15/3/2023).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1982
- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964
- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966
- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972
- Bà Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp B, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Nguyễn Công K, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y, bà M: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền cùng ngày 18/7/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về số tiền phải trả:*** Ông Nguyễn Thanh P thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng N – chi nhánh N tính đến ngày 18/7/2023, trong đó tiền gốc 1.750.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 287.393.151 đồng, tiền lãi quá hạn 73.559.932 đồng, tiền lãi chậm trả 13.913.911 đồng, tổng cộng 2.124.866.994 (*hai tỷ một trăm hai mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi bốn*) đồng. Nay ông Nguyễn Thanh P thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng N – chi nhánh N.

- ***Về thời gian trả:*** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 19/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7410-LAV-202102153 ngày 22/7/2021.

- ***Về xử lý tài sản thế chấp:*** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì ông Nguyễn Thanh P, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Hồng Y, bà Nguyễn Thị M đồng ý để ngân hàng N – chi nhánh N xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 31.480m², loại đất ao, thửa số 1548, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Nguyễn Thanh P đứng tên quyền sử dụng đất và diện tích 30.079m², loại đất nuôi trồng thủy sản, thửa số 791, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Thanh P đứng tên quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với

các thửa đất nêu trên để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng N – chi nhánh N.

Đối với ông Nguyễn Công K, bà Nguyễn Thị Kiều O, bà Nguyễn Thị M là anh chị của bị đơn Nguyễn Thanh P, trong quá trình giải quyết vụ án xét thấy: Ông P là người vay nợ ngân hàng, trên tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất không có tài sản nào của ông K, bà O, bà M nên không xem xét các nội dung liên quan đến ông K, bà O, bà M.

Đối với ông Nguyễn Văn S đang sử dụng diện tích 974,8m² nằm trong tổng diện tích 30.079m², loại đất nuôi trồng thủy sản, thửa số 791, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Thanh P đứng tên quyền sử dụng đất (*có sơ đồ khu đất kèm theo*); trên diện tích 974,8m² ông S có xây nhà và các công trình gắn liền với đất khác trước khi ông P thế chấp quyền sử dụng đất; ông S, ông P và ngân hàng N – chi nhánh N thỏa thuận, ông S được ưu tiên mua lại diện tích 974,8m² nêu trên. Trường hợp ông S không mua lại diện tích 974,8m² thì ông S đồng ý để ngân hàng N – chi nhánh N xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý diện tích 974,8m² và toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích nêu trên của ông S theo quy định của pháp luật.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và lấy kết quả thẩm định:** Số tiền 4.890.000 (*bốn triệu tám trăm chín mươi nghìn*) đồng, ngân hàng N – chi nhánh N đã nộp 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng, ông Nguyễn Văn S đã nộp 890.000 (*tám trăm chín mươi nghìn*) đồng. Ông Nguyễn Thanh P tự nguyện chịu số tiền 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng, ông S tự nguyện chịu số tiền 890.000 (*tám trăm chín mươi nghìn*) đồng. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng từ ông Nguyễn Thanh P để hoàn trả cho ngân hàng N – chi nhánh N.

- **Về án phí:**

+ Ông Nguyễn Thanh P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 37.249.000 (*ba mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn*) đồng.

+ Ngân hàng N – chi nhánh N không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng N – chi nhánh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.617.000 (*ba mươi bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn*) đồng theo biên lai số 0012322 ngày 26 tháng 10 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên